INDEX

SOUTH VIETNAM

Area — 65,726 sq. mi. *Geography* — The soil-rich flood plain of the Mekong Delta comprises the southern third of the country. Tropical rain forest is the dominant vegetation in the Uplands, which rise north of the Delta and end in the rugged terrain of the Annamese range. A central plateau region and a narrow strip of coastal plain are the other prominent features. *Climate* — Year-round tropical climate is found in the south, with monsoon rains in summer and temperatures averaging above 80 degrees F. Central Highlands and mountains experience a cooler season from October to March, with monsoon rains in winter. *People* — Ethnic Vietnamese are predominant, with small minorities of Chinese, Khmer (Cambodians) and Montagnards (mountain tribes).

CITIES and TOWNS

An Bien C8
An Hoa E5
An Khe E6
An Lao E5
An Loc D7
An Nhon (Binh Dinh) E6
An Phuoc E7
Ap Bac D7
A Ro D5
Bac Lieu C8
Ba Dong D8
Ban Don D6
Ba Ngoi (Cam Lam) E7
Ban Me Thuot E6
Bao Loc D7
Baria (Phuoc Le) D7
Ba To E5
Ba Tri D7
Bear Cat B9
Ben Cat D7
Ben Luc A9
Ben Suc A8
Ben Tanh A9
Ben Tre D7
Bien Hoa D7
Binh Chanh A9
Binh Dinh (An Nhon) E6
Binh Gia D7
Binh Khe E5
Binh Phuoc A9
Binh Son E5
Binh Thanh E6
Binh Tuy C7
Bo Duc D6
Bong Mieu E5
Bong Son E5
Cai Be C7
Cai Con C8
Cai Nuoc C8
Ca Mau (Quan Long) C8
Cam Lam (Ba Ngoi) E7
Cam Lo D4
Cam Ranh E7
Ca Na E7
Can Duoc D7
Can Gio B9
Can Giuoc A9
Can Tho C7
Cao Lanh C7
Cau Ke D8
Chau Doc C7
Cheo Reo (Hau Bon) E6
Cho Gao A9
Cholon A9
Cho Moi C7
Chon Thanh D7
Chu Lai E5
Cong Thanh A9
Con Son D8
Con Thien D4
Cu Chi D7
Cung Son E6
Dai Loc E5
Dak Bla D5
Dak Pek D5
Dak Sut D5
Dak To D5
Da Lat E7
Dam Doi C8
Da Nang D4
Dat Do B9
Di An A9
Dien Ban E5
Di Linh D7
Don Duong E7
Dong Ba Thin E6
Dong Ha D4
Dong Nghe E4
Dong Tam D7
Dong Xoai D7
Duc Co D6
Duc Hoa D7
Duc Lap D6
Duc Pho E5
Duc Tu B9
Duong Dong B7
Gia Dinh A9
Gia Linh D4
Gia Nghia D6
Giang Thanh C7
Gia Rai C8
Gia Rai D7
Gia Vuc E5
Giong Rieng (Kien Binh) C8
Go Cong D7
Go Dau Ha D7
Go Quao (Kien Hung) C8
Hai Ninh E7
Hai Long E7
Ham Tan D7
Ha Tien C7
Hau Bon (Cheo Reo) E6
Hoai An E5
Hoa Lac A9
Hoa Tan A9
Hoc Mon A9
Hoi An E5
Hon Chong C7
Hong Ngu C7
Hue D4
Huong Thuy D4
Kannack E5
Katum D7
Khanh Duong E6
Khanh Hoa E6
Khanh Hoi E7
Khan Hung (Soc Trang) C8
Khe Sanh D4
Khiem Cuong A9
Kien Binh (Giong Rieng) C8
Kien Hung (Go Quao) C8
Kontum E5
Lac Thien E6
Lai Khe A8
Lai Thieu A9
Lao Bao D4
Le Thanh D6
Loc Ninh D7
Long Binh B9
Long My C8
Long Phu D8
Long Phuoc E7
Long Thanh D7
Long Xuyen C7
Mai Lam E7
Mo Cay D7
Moc Hoa C7
Mo Duc E5
My Lai E5
My Tho D7
Nam Can C8
Nghia Hanh E5
Nha Be A9
Nha Trang E6
Nhon Trach B9
Ninh Chu E7
Ninh Hoa E6
Ninh Thinh E6
O Mon C7
Phan Rang E7
Phan Ri E7
Phan Thiet E7
Phong Dien D4
Phu Bai D4
Phu Cat E5
Phu Cuong A9
Phu Hoa A9
Phu Khe E6
Phu Loc D4
Phu Loi A9
Phu My D7
Phu My B9
Phu Nhon D6
Phuoc Binh (Song Be) D7
Phuoc Le D7
Phuoc Long G8
Phuoc Vinh D7
Phu Rieng D7
Phu Vinh D8
Pleiku D6
Plei Me D6
Plei Mrong D5
Quang Dien D4
Quang Ngai E5
Quang Tri D4
Quang Xuyen A9
Quan Loi D7
Quan Long (Ca Mau) C8
Qui Nhon E6
Rach Gia C7
Sa Dec C7
Saigon (cap.) D7
Soc Trang C8
Song Be (Phuoc Binh) D7
Song Cau E6
Song Pha E7
Son Ha E5
Suoi Dau E6
Ta Lai D7
Tam Ky E5
Tam Quan E5
Tan An D7
Tan Chau C7
Tanh Linh D7
Tan Son Nhut A9
Tan Uyen A8
Tay Ninh D7
Thang Binh E5
Thanh Tri C8
Thot Not C7
Thu Duc A9
Thuong Duc D5
Thu Thua A9
To Bong E6
Tra Bong E5
Tra Cu D8
Trang Bang A9
Tri Ton C8
Tuy An E6
Tuy Duc D6
Tuy Hoa E6
Van Canh E6
Van Ninh E6
Viet An E5
Vinh Chau D8
Vinh Hao E7
Vinh Loi C8
Vinh Long C7
Vi Thanh C8
Vo Dat D7
Vung Liem D7
Vung Ro E6
Vung Tau D7
Xuan Loc D7
Xuyen Moc D7

PHYSICAL FEATURES

Aideo (pass) D4
Annamese Cordillera (range) C3
An Thoi (isls.) B8
A Shau (valley) D4
Bao Loc (pass) D7
Batangan (pen.) E5
Ben Goi (bay) E7
Ca Mau (pen.) C8
Ca Mau (Mui Bai Bung) (point) C8
Cam Ranh (bay) E7
Cau Hai (lagoon) E4
Central Highlands E5
Chu Yang Sin (mt.) E6
Con Son (isls.) D8
Cu Lao Cham (isl.) E5
Cu Lao Hon (isl.) E7
Cu Lao Re (isl.) E5
Da Dung (river) D7
Da Nang (bay) E4
Dao Phu Quoc (isl.) B7
Darlac (plateau) E6
Da Troun (pass) E7
Deux Freres (isls.) D8
Di Linh (plateau) E7
Dung Quat (bay) E5
Ganh Rai (bay) D7
Ha Trung (lagoon) D4
Hon Buong (isl.) C8
Hon Chuoi (isl.) C8
Hon Gom (pen.) E6
Hon Khoai (isl.) C8
Hon Lon (isl.) E6
Hon Minh Hoa (isl.) C7
Hon Panjang (isl.) B8
Hon Rai (isl.) C8
Hon Tre (isl.) C8
Hon Tre (isl.) E6
Ia Drang (river) D6
Iron Triangle (area) A8
Joncs (plain) C7
Kontum (plateau) D6
Lagan (point) E7
Lang Bian (mts.) E6
Mang Yang (pass) E6
Mekong, Mouths of the (delta) D8
Mui Bai Bung (point) C8
Mui Ba Long An (cape) E5
Mui Cai Ban (cape) C7
Mui Chon May Dong (cape) E4
Mui Da Nang (cape) E4
Mui Da Vaich (cape) E7
Mui Dinh (cape) E7
Mui Ke Ga (cape) E6
Mui Nam Tram (cape) E5
Mui Ong Dien (cape) E6
Mui Vung Tau (cape) D7
Mui Yen (cape) E6
Ngoc Linh (mt.) E5
Nui Vong Phu (mt.) E6
Padaran (Mui Dinh) (cape) E7
Phan Ri (bay) E7
Phuoc Mai (pen.) E6
Plain of Reeds C7
Poulo Condore (Con Son) (isls.) D8
Poulo Dama (isls.) C8
Saint Jacques (cape) D7
Song An Lao (river) E5
Song Ba (river) E6
Song Be (river) D7
Song Ben Hai (river) D5
Song Boung (river) D5
Song Cai (river) D5
Song Cua Thieu (river) A9
Song Dong Nai (river) D7
Song Dong Tranh (river) B9
Song Hau Giang (river) C7
Song Long Tau (river) B9
Song Nah Be (river) A9
Song Sai Gon (river) D7
Song Tien Giang (river) C7
Song Vam Co (river) A9
Song Vam Co Tay (river) D7
South China (sea) F5
Tam Giang (lagoon) D4
Tien Sa (pen.) E4
Vam Co Dong (river) A9
Vam Co Tay (river) A9
War Zone C (area) D7
War Zone D (area) D7
Ya Krong Bolah (river) D5

NORTH VIETNAM

Area — 63,370 sq. mi. *Geography* — The flat Red River Delta in the central portion of the country is the most agriculturally productive region. Most area is mountainous or rugged highlands, covered by thick tropical jungle. A coastal plain and the backbone of the Annamese range share the narrow, southern panhandle. *Climate* — From May to September, hot summer rains arrive in the southwest monsoon, while October to March remains warm and humid, but relatively dry. In the lowlands, a period of fog and drizzle is experienced from December to April. *People* — Almost ninety percent are ethnic Vietnamese, with the remainder spread among small mountain tribes such as Muong, Tai and Meo.

CITIES and TOWNS

Bac Kan C1
Bac Ninh C2
Bac Quang C1
Ba Don D4
Bai Thuong C3
Bao Ha C1
Bao Lac C1
Bo Trach D4
Cam Pha D2
Cao Bang D1
Ba Bi D2
Cat Ba D2
Cho Chu C2
Co Lieu D4
Con Cuong C3
Cua Rao C3
Dien Bien Phu B2
Dinh Lap D2
Doan Hung C2
Dong Dang D2
Dong Hoi D4
Dong Khe D1
Dong Trieu D2
Dong Van C1
Do Son D2
Ha Coi D2
Ha Giang C1
Hai Duong D2
Haiphong D2
Ham Yen C1
Hanoi (cap.) C2
Ha Tinh C3
Ha Trung C2
Hoa Binh C2
Hoang Su Phi C1
Hon Gay D2
Hoi Xuan C2
Hung Yen C2
Huong Khe C3
Ke Sat D2
Kien An D2
Kim Cuong C3
Lai Chau B1
Lang Chanh C2
Lang Son D2
Lao Cay C1
Linh Cam C3
Loc Binh D2
Luc An Chau C1
Moc Chau C2
Mong Cay D4
Muong Khuong B1
Muong Te B1
Nam Dinh C2
Ngan Son D1
Nguyen Binh C1
Nhu Xuan C3
Ninh Binh C2
Phong Tho B1
Phu Yen C2
Phu Dien Chau C3
Phu Lang Thuong (Bac Giang) D2
Phu Ly C2
Phu Tho C2
Quang Uyen D1
Quang Yen D2
Quynh Nhai B2
Ron D4
Sam Son C3
Son La C2
Son Tay C2
Tam Dao C2
Thai Binh D2
Thai Nguyen C2
Thanh Hoa C3
Than Uyen B2
That Khe D1
Thuan Chau B2
Tien Yen D2
Tinh Gia C3
Trung Khanh Phu D1
Tuyen Quang C2
Uong Bi D2
Van Hoa D2
Van Yen C2
Viet Tri C2
Vinh C3
Vinh Linh D4
Vinh Tuy C1
Vinh Yen C2
Xuan Mai C2
Yen Bay C2
Yen Chau C2
Yen Minh C1

PHYSICAL FEATURES

Annamese Cordillera (range) C3
Annam Gate (Deo Ngang) (pass) D3
Bach Long Vi (isl.) D2
Black River (river) B2
Cat Ba (isl.) D2
Ching Lan Xan (isl.) D2
Claire (Song Lo) (river) C1
Deo Ngang (pass) D3
Falaise (cape) C3
Fan Si Pan (mt.) B1
Ha Long (bay) D2
Hon Co (isl.) D4
Hon Mat (isl.) D3
Hon Me (isl.) D3
Hon Niem (isl.) C3
Lay (cape) D4
Minh Tiao (isl.) D2
Mui Ron (cape) D3
Nightingale (Bach Long Vi) (isl.) D2
Phu Xai Lai Leng (mt.) C3
Pia Oac (mt.) C1
Red (river) C2
Sip Song Chau Thai (range) B2
Song Bang Giang (river) D1
Song Ben Hai (river) D5
Song Ca (river) C3
Song Cau (river) C2
Song Chay (river) C1
Song Chu (river) C3
Song Con (river) C3
Song Da (Black) (river) B2
Song Gam (river) C1
Song Giang (river) D4
Song Hong (Red) (river) C2
Song Ky Cung (river) D2
Song Lo (river) C1
Song Ma (river) C2
Tiger (Hon Co) (isl.) D4
Tonkin (gulf) D3

LAOS

Area — 91,428 sq. mi. *Geography* — Rugged mountains run the entire length of this landlocked country's eastern boundary. From this chain, plateaus of dense jungle slope gradually to lowland of the Mekong River, which drains the entire country. *Climate* — Three seasons bring heat, humidity and heavy rains from May through September, cooler and drier weather through January, and a short hot and dry season from February to April. *People* — About half are Lao, lowland inhabitants descended from Thai people. Mon-Khmer tribes predominate in central and southern uplands, with small minorities of Vietnamese and Chinese throughout.

CITIES and TOWNS

Ang Kham C4
Ban Ban B3
Ban Don Noun B3
Ban Keng Kok C4
Ban Keun B3
Ban Kongmi D5
Ban Phonmuang (Kham Keut) C3
Ban Thateng D5
Borikhane B3
Boten (Botene) A4
Boun Tai B2
Champasak (Bassac) C5
Dong-Hen C4
Khok He B3
Lahanam C4
Lao Ngam C5
Louang-Namtha A2
Louangphrabang (Luang Prabang) B3
Mahaxai (Mahaxay) C4
Mounlapamok C5
Muang Houn A2
Muang Kasi (Kassy) B3
Muang Khammouan (Thakhek) C4
Muang Khongxedon (Khong Sedone) C5
Muang Khoua B2
Muang Kong (Khong) C5
Muang Mai (Attopeu) D5
Muang Nane B3
Muang Ngoi B2
Muang Nong D4
Muang Ou Tai (Ou Tay) A1
Muang Pak Beng A3
Muang Pakxan (Pak Sane) B3
Muang Phalane C4
Muang Phin (Phine) C4
Muang Sing A2
Muang Song Khone C4
Muang Xai (Sai) A2
Muang Xepon (Tchepone) D4
Na Kang C3
Nape C3
Na Phac C4
Nhommarath C4
Ou Neua A1
Pak Hin Boun C4
Paklay A3
Pak Ou B2
Pak Tha A2
Pakxe (Pakse) C5
Pakxeng (Pak Seng) B2
Pakxong (Pak Song) D5
Phiafay D5
Phong Saly B2
Phong Savan B3
Phon Tiou C4
Sa Moi D4
Saravan (Saravane) D5
Savannakhet C4
Thac Hiet D5
Tha Deua B3
Tha Thom B3
Vangviang (Vang Vieng) B3
Vientiane (cap.) B4
Xaignabouri A3
Xam Nua (Samneua) C2
Xam Tai (Sam Teu) C2
Xiangkho C2
Xiangkhoang (Xieng Khouang) B3
Xiang Ngeun B3

PHYSICAL FEATURES

Aideo (pass) D4
Bolovens (plateau) D5
Jarres (plain) B3
Khone, Chutes de (rapids) C6
Mekong (river) C5
Mu Gia (pass) C4
Nam Beng (river) A2
Nam Ca Dinh (Nam Theun) (river) C3
Nam Khan (river) B3
Nam Ngum (river) B3
Nam Nhiep (river) B3
Nam Ou (river) B2
Nam Seng (river) B2
Nam Suong (river) B2
Nam Tha (river) A2
Nam Theun (river) C3
Phou Bia (mt.) B3
Phou Co Pi (mt.) C4
Phou Loi (mt.) B2
Phu Xai Lai Leng (mt.) C3
Rao Co (mt.) C3
Se Bang Fai (river) C4
Se Bang Hieng (river) C4
Se Done (river) D5
Se Kong (river) D5
Tranninh (plateau) B3

CAMBODIA

Area — 68,898 sq. mi. *Geography* — The flat, central basin of the Mekong River and Tonle Sap (Great Lake) is agriculturally rich. This plain rises to the Cardamom Mountains along the Thailand border in the west, the Dangrek Chain, an escarpment in the northwest, and the foothills of the Vietnamese Central Highlands in the east. *Climate* — The hot, tropical monsoon cycle brings rains from late May to November, with high humidity year round. *People* — Ninety percent are ethnic Khmer, with small minorities of Chinese and Vietnamese.

CITIES and TOWNS

Batdambang B6
Bat Rokar C7
Cheom Khsan C5
Chhlong D6
Chhoeu Kach C7
Chhuk C7
Kampong Cham C6
Kampong Chhnang C6
Kampong-Rau C7
Kampong Speu C6
Kampong Thom C6
Kampong Trabek C7
Kampong Trach C7
Kampong Tralach C7
Kampot C7
Kep C7
Khemarak Phouminville B7
Kompong Som B7
Kracheh D6
Lomphat D6
Mimot D7
Palin B6
Phnom Penh (cap.) C7
Phum Romenh C7
Poipet B6
Pouthisat B6
Prek Kak C6
Prey Veng C7
Ream B7
Sambor D6
Samrong B5
Senmonorom D6
Siem Pang D5
Siem Reap B6
Sisophon B6
Snuol D6
Sre Khtum D6
Sre Umbell B7
Stoeng Treng D6
Suong C7
Svay Rieng C7
Takeo C7
Takhmau C7
Tuk Meas C7
Veal Renh B7
Virachei (Voeune Sai) D6

PHYSICAL FEATURES

Angkor Thom (ruins) B6
Angkor Wat (ruins) B6
Bassac (river) C7
Cardamom (mts.) B7
Dangrek Chain (range) C5
Elephant Chain (range) B7
Joncs (plain) C7
Kaoh Kong (isl.) B7
Kaoh Rong (isl.) B7
Koh Rong Samlem (isl.) B7
Kaoh Thmey (isl.) B7
Kas Tang (isl.) B7
Kompong Som (bay) B7
Mekong (river) C7
Poulo Way (isls.) B8
Preah Vihear (ruins) C5
Preas Trapeung (rapids) D6
Prek Chhlong (river) D6
Prek Te (river) D6
Prek Thnot (river) C7
Sambor (rapids) D6
Samit (point) B7
Se San (river) D6
Srepok (river) D6
St. Chikreng (river) C6
St. Porong (river) C6
St. Pursat (river) B6
St. Sang Ke (river) B6
St. Sen (river) C6
St. Sreng (river) B5
St. Staung (river) C6
Tonle Kong (river) D6
Tonle Repou (river) C5
Tonle Sap (lake) B6

LEGEND

- Capitals of Countries
- International Boundaries
- Canals
- All Weather Roads
- Unimproved Roads
- Demilitarized Zone
- Corps Boundaries and Designations
- U.S. Air Strikes (stylized)
- Viet Cong Zones of Operation
- Major Battles, 1968 Tet Offensive
- Locations of Selected U.S. Ground Operations (See chart for details)
- Mountain Peaks (Height in Feet)

U.S. Forces in South Vietnam, 1968 (See table)

U.S. ARMY
- HQ or Division
- Brigade

U.S. MARINE CORPS
- HQ or Division
- Brigade

U.S. NAVY
- HQ or Support Activity
- Task Force

U.S. AIR FORCE
- HQ or Wing
- Tactical Airfields

HAMMOND
VIETNAM CONFLICT
CHINA
BURMA
LAOS
THAILAND
CAMBODIA
GULF OF THAILAND
GULF OF TONKIN
NORTH VIETNAM
SOUTH VIETNAM
HAINAN
PARACEL ISLANDS
SOUTH CHINA SEA
HANOI
SAIGON
BANGKOK
Vientiane
PHNOM PENH
Hue
Da Nang
Haiphong
Nakhon Ratchasima (Khorat)
Ubon Ratchathani
Udon Thani (Udorn)
Pleiku
Kontum
Ban Me Thuot
Nha Trang
Cam Ranh
Phan Thiet
Vung Tau
Can Tho
Rach Gia
Long Xuyen
Chau Doc
Ha Tien
Tan An
My Tho
Phuoc Vinh
Tay Ninh
Quang Tri
Dong Ha
Hoi An
Qui Nhon
Tuy Hoa
Phu Bai
Phu Loc
Phan Rang
Phan Thiet
Ham Tan
Xuan Loc
Bien Hoa
Thu Dau Mot
Tan Son Nhut
Cholon
Gia Dinh
Long Binh
Cu Chi
Tan Uyen
Xuan Loc
Ban Me Thuot
Chu Yang Sin 7,890
Lang Bian Mts.
Da Lat
Di Linh Plateau
Da Troun Pass
Ngoc Linh 8,524
Fan Si Pan 10,308
Phu Xai Lai Leng 8,894
Phou Loi 7,405
Phou Bia 9,252
Rao Co 7,500
Phu Co Pi 6,358
Mu Gia Pass
Nui Vong Phu 6,729
Hon Co (Tiger I.)
Bach Long Vi (Nightingale I.)
Con Son
Poulo Way
Hon Panjang
Hon Khoai
Deux Frères
Hon Tre
Hon Lon
Cam Ranh Bay
Mui Da Vaich
Mui Ong Dien
Mui Nam Tram
Batangan Pen.
Cu Lao Re
Mui Ba Lang An
Mui Yen
Phuoc Mai Pen.
Mui Ke Ga
Vung Ro
Hon Gom
Mui Dinh
Mui Vung Tau
Cu Lao Hon
Hon Cuc
Hon Khoai
Hon Panjang
Hon Chuoi
Hon Buong
Hon Nam Du
Hon Minh Hoa
Hon Rai
Hon Tre
Hon Chong
Mui Bai Bung (Pte. de Ca Mau)
Mui Ca Mau
Mui Cai Ban
Mui Ron Con
Deo Ngang (Annam Gate)
Mui Chon May Dong
Mui Da Nang
Mui Tien Sa Pen.
Mui Ba Lang An
Mui Dinh
Mui Yen
Mui Ong Dien
Mui Ke Ga
Mui Vung Tau
Mui Nam Tram
Batangan Pen.
Cu Lao Re
Cu Lao Hon
Cu Lao Cham
Cu Lao Ha
Cu Lao Cham
Cu Lao Hon
Cu Lao Re